

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-PT

Ngày: 28 – 4 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn và ông Trần Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Tiên Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 29/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V do có kháng cáo của bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2025/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lý Hoài N, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2001; nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2024 cho đến ngày 20/11/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” cho đến nay, có mặt.

2. Phan Đình Quang V, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2001; nơi cư trú: tổ dân phố C, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc V1 và bà Nguyễn Thị L1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị

tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2024 cho đến ngày 20/11/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh” cho đến nay, có mặt.

Trong vụ án này, còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ Nguyễn Thị Hoa M, anh Nguyễn Văn H, anh Đinh Văn T, anh Nguyễn Mạnh H1, anh Hoàng Trung H2 không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/9/2024 Lý Hoài N sử dụng tài khoản Telegram của N vào mạng xã hội T1 và vào xem tài khoản T1 “Cây nhà lá vườn” (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của chủ tài khoản này) thấy có đăng bài cần sa, nên N đã nhắn tin hỏi mua 2.700.000 đồng ma túy cần sa. Sau khi thống nhất được ma túy cần sa, N nhắn địa chỉ nhà của N cho người này. Đến ngày 18/9/2024 có shipper tới trước cổng nhà N hỏi giao hàng, N biết là hàng của N nên đã nhận và đưa tiền cho S, rồi mang gói hàng có cần sa vào nhà cất để sử dụng dần. Đến khoảng 19 giờ ngày 21/9/ 2024 khi N đang ở nhà nấu ăn thì Hoàng Trung H2 đến nhà N chơi. Thấy H2 tới chơi, N dặn H2 ngồi chơi để N nấu ăn tối, nên H2 tới vờ ở phòng khách nằm. Khoảng 30 phút sau có Đinh Văn T và Phan Đình Quang V tới chơi, thấy N đang nấu ăn nên T và V ngồi trước hiên nhà chơi. Sau khi ăn tối xong, N ra trước hiên nhà ngồi chơi nói chuyện với T và V, khoảng 10 phút sau thì Nguyễn Mạnh H1 tới chơi. Thấy mọi người tới đông N hỏi V “cái cối mô” rồi N đi vào phòng ngủ của mình, V nghe N hỏi vậy thì đi tới cái tủ trước sân nhà N lấy cái cối xay mà V bỏ ở đây hai ngày trước, rồi cầm lại bỏ ở bậc thềm nhà. Lúc này N vào phòng ngủ cầm ra 02 túi nilong chứa ma túy Cần sa, rồi bỏ giữa hiên nhà và nói “cái cối mô”, V nghe vậy nói “cối đây chừ”, rồi chỉ cho N cái cối xay ở bậc cấp thềm nhà. N cầm cối xay rồi bỏ ma túy Cần sa có trộn thuốc lá vào cối xay nhỏ. Sau khi xay ma túy Cần sa xong N nói “đóng mấy điều ra ngoài nhà đội ngồi”, thì cả nhóm đồng ý. Lúc này N cuốn được 02 điều thuốc ma túy cần sa thì N đau bụng, nên N nói với V “Bạn lại đóng cho mình điều để mình đi vệ sinh với”. Nghe N nói vậy V lại lấy giấy cuốn điều cần sa, còn N lấy bật lửa châm 01 điều ma túy cần sa mà N vừa cuốn xong để đi vào nhà vệ sinh hút, 01 điều ma túy Cần sa còn lại N bỏ lại trong hộp vải màu đỏ ở giữa hiên nhà. Khi vào nhà vệ sinh N hút được một hơi thì điều thuốc bị tắt, nên sau khi đi vệ sinh xong Nam lại hiên nhà ngồi sát cột trụ và châm lại điều thuốc ma túy Cần sa để hút. N hút khoảng 4 đến 5 hơi thì đưa sang cho V, V cầm lấy thuốc Cần sa và hút. V hút được mấy hơi thì đưa sang cho T, T cầm và hút được mấy hơi rồi đưa cho H2, H2 cầm lấy và hút được khoảng 3 đến 4 hơi rồi đưa cho H1, H1 cầm lấy điều thuốc ma túy Cần sa và hút được 3 đến 4 hơi thì hết thuốc và vút đót ra ngoài sân. Ngay sau đó Cơ quan Công an tới kiểm tra bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật liên quan đến việc sử dụng ma túy Cần sa.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Hoài N thu giữ được 01 túi ni long được dán kín, viền xung quanh màu xanh, trên túi có dòng chữ KOOVTESV bên trong chứa ma túy Cần sa và 03 túi ni long trong suốt bên trong chứa ma túy Cần sa, N cất ở đầu giường ngủ để sử dụng dần.

Ngày 22/9/2024 Cơ quan Công an phối hợp với Trạm Y tế thị trấn N tiến hành kiểm tra với phản ứng ma túy trong cơ thể đối với Lý Hoài N, Phan Đình Quang V, Đinh Văn T, Hoàng Trung H2 và Nguyễn Mạnh H1. Kết quả: Nam, V, T, H2 và H1 dương tính với ma túy loại C.

Tại bản kết luận giám định số: 2135/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phân viện Khoa Học Hình Sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng là 18,85g (Khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Lý Hoài N); Mẫu ký hiệu A4 gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng là 7,00g (Khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của Lý Hoài N).

Tại bản kết luận giám định số: 2136/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phân viện Khoa Học Hình Sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng là 1,27g (Khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang); Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng là 2,83g (Khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang). Tổng khối lượng chất ma túy loại Cần sa là 29,95g.

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ và xử lý trả lại những vật chứng cho các chủ sở hữu. Các vật chứng còn lại gồm:

- + 01 (một) phong bì thư được dán kín, có ghi vụ số: 2135/KL-KTHS, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

- + 01 (một) phong bì thư được dán kín, có ghi vụ số: 2136/KL-KTHS, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

- + 01 (một) đoạn giấy được cuộn tròn hình trụ;

- + 01 (một) bật lửa HOA VIỆT;

- + 01 (một) hình trụ bằng nhựa, có hoa văn không rõ hình dạng, miệng hình trụ có các thanh kim loại và phần trong của nắp hình trụ có các thanh kim loại;

- + 01 (một) hình trụ màu xanh bằng kim loại, miệng hình trụ có các thanh kim loại và phần trong của nắp hình trụ có các thanh kim loại;

- + 01 (một) hộp vải màu đỏ;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05, có số seri: Q93WB01N1ZY, có gắn sim số: 0896860725 đã qua sử dụng;

+ 01 (một) hộp kim loại màu đỏ, hình chữ nhật, trên viền hộp có các dòng chữ nước ngoài, có kích thước 23x12x5,5cm.

Tại Cáo trạng số: 101/CT-VKSBT ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình truy tố các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 10/2025/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình quyết định: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lý Hoài N 08 năm tù, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trước đây (từ ngày 22/9/2024 cho đến ngày 20/11/2024). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phan Đình Quang V 07 năm 6 tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trước đây (từ ngày 22/9/2024 cho đến ngày 20/11/2024). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong hạn luật định, các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có điều kiện hòa nhập xã hội và làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V,

sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt, đề nghị giảm cho các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V mỗi bị cáo từ 03 (Ba) đến 06 (Sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Ngày 14/02/2025, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 10/2025/HS-ST. Ngày 19/02/2025, các bị cáo Lý Hoài N, Phan Đình Quang V làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào ngày 21/9/2024, các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cho Hoàng Trung H2, Đinh Văn T và Nguyễn Mạnh H1 thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ quả tang và thu giữ ma túy loại Cần sa. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử và tuyên các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Lý Hoài N và Phan Đình Quang V, Hội đồng xét xử thấy:

[3.1]. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lý Hoài N: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo N có cung cấp thêm các tài liệu: Bị cáo N đã từng tham gia ủng hộ, quyên góp lương thực thực phẩm trong đợt dịch bệnh covid tại địa phương có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn N; bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ trong quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2]. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Đình Quang V: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo V có cung cấp thêm các tài liệu có bà N1 là bà Trần Thị L2 được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo V đã từng tham gia ủng hộ, quyên góp lương thực thực phẩm trong đợt dịch bệnh covid tại địa phương có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn N. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ các mục [3.1] và [3.2]: Xét thấy các bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì đua đòi, ham chơi nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo N và V đều đang trong độ tuổi lao động, tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo N và V. Các tài liệu mà các bị cáo nộp là tình tiết mới phát sinh tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội để các bị cáo sớm trở về với xã hội lao động chân chính, phụ giúp gia đình.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Lý Hoài N, Phan Đình Quang V được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Hoài N, Phan Đình Quang V, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 14/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Hoài N, Phan Đình Quang V phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

[2.1] . Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Hoài N 07 (Bảy) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 22/9/2024 đến 20/11/2024).

[2.2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Đình Quang V 07 (B) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 22/9/2024 đến 20/11/2024).

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lý Hoài N, Phan Đình Quang V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 14/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/4/2025).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Phòng PV 27 – CAQB;
- Vụ GDKT1. TANDTC;
- Chi cục THA huyện Bồ Trách;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

